

Bản án số: 93/2024/HSST

Ngày 13/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa

Ông Trần Ngọc Đới

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước- Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2024/HSST, ngày 26/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HS ngày 29/8/2024 đối với bị cáo:

Kim Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Thuận

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà ni; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Kim Đ và bà Nguyễn Thị K; Anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1983 nhỏ nhất sinh năm 1996; Vợ: Lê Thị Ngọc N; Con: Lớn nhất sinh 2016 nhỏ nhất sinh 2024.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1969; có mặt

Địa chỉ: Tổ tự quản số 6, xã L, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng*: Võ Thị Hồng T1; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/01/2024, ông Nguyễn Văn D và vợ Võ Thị Hồng Thu đang ở nhà thì thấy khoảng 10 con vịt xiêm của Kim Văn L (đang ở chòi rẫy tại tổ tự quản số 06, xã Phan Lâm) ở trong ruộng ăn lúa mới gieo của ông D thì bà Thu có nói lớn 03 lần về phía hướng chòi rẫy của L cách đó khoảng 50m để L ra lùa vịt về nhưng không thấy L ra nên ông D đi xuống ruộng lùa vịt đi về phía chòi rẫy của L. Khi ông D lùa vịt đến cửa cổng chòi rẫy của L thì ông D bắt 02 con vịt ném qua hàng rào vào chòi rẫy của L làm chết 02 con vịt của L. Ông D bỏ đi về nhà. Lúc này, L ở trong chòi rẫy thấy vậy nên đi theo ông D để nói chuyện thì ông D không nói chuyện mà bỏ đi vào trong nhà của mình. L nói với bà Thu “sao chú D làm căng quá vậy” thì bà Thu trả lời “lúa giống 100.000 đồng/ký”. L bỏ đi về chòi rẫy của mình.

Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày 22/01/2024, Nguyễn Thành Trung có gọi điện thoại rủ L đến chòi rẫy của Trung nhậu. Nhậu đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 22/01/2024, L điều khiển xe mô tô biển số 37Z6-9371 đi về chòi rẫy của mình. L nghĩ đến chuyện ông D đập chết 02 con vịt của L lúc sáng. L đi vào trong chòi rẫy của mình lấy 01 cây dao dài khoảng 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi bằng, rồi một mình điều khiển xe mô tô chạy đến tung thẳng vào cửa hông nhà của ông D. L xuống xe, tay phải của L cầm dao đi vào trong nhà của ông D. Lúc đó, ông D đang tắm ở phía sau nhà, bà Thu đang nấu ăn trong bếp. Khi nghe tiếng “rầm”, ông D mặc quần đùi đi vào phòng bếp được khoảng 2,5m thì thấy L từ phòng khách đang đi vào trong phòng bếp. Khi thấy ông D, L nói “ĐM bữa nay tao sẽ giết mày”. L đi đến đứng đối diện với ông D cách khoảng 01 m, vung dao chém 02 cái liên tiếp hướng từ trên xuống vào người ông D thì ông D lấy 01 cái ghế nhựa màu đỏ đưa lên đỡ, L chém trúng vào ghế làm gãy đôi. L tiếp tục dùng dao chém khoảng 04 cái liên tiếp hướng từ trên xuống vào người ông D thì ông D đưa tay trái và tay phải lên đỡ thì trúng 02 cái vào tay trái (01 cái vào khuỷu tay và 01 cái vào cổ tay trái) và 02 cái trúng vào tay phải (01 cái trúng vào cẳng tay phải và 01 cái trúng vào mu bàn tay phải) của ông D làm chảy nhiều máu. Lúc này, ông D nhào vô ôm L giằng co, bà Thu thấy vậy thì vào can ngăn giữ được tay của L đang cầm dao. Nhưng L vẫn chém với khoảng 03 cái hướng từ trên xuống từ sau ra trước trúng xước ngoài da ở vùng lưng của ông D. Trong lúc giằng co thì L hất ông D và bà Thu văng ra, rồi L đi đến đứng đối diện với ông D giơ dao lên chém ông D thì bà

Thu chạy đến đứng trước người ông D, đối diện với L, bà Thu nói “mày chém ông bao nhiêu đó đủ rồi mày muốn chém thì mày chém tao đi”. L đưa dao nhá 02 cái vào người bà Thu, rồi L nói “đụ mẹ mày dám đập chết vệt trước mặt tao”, thì ông D nói “có mày ở đó mà không lừa vệt tao mới đập, không có mày ở đó thì tao lừa đi thôi, tao không đập”. L không nói gì mà đi ra lấy xe mô tô trên chạy đi về chòi rẫy của mình. Ông D được người nhà chở đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận điều trị thương tích. Đến ngày 31/01/2024, ông D xuất viện về nhà và làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Kim Văn L.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 306 ngày 01/04/2024 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn D như sau:

- Vết thương – chấn thương khuỷu tay trái, gãy mỏm khuỷu xương trụ trái đã được điều trị hiện để lại sẹo vết thương kích thước (4,5 x 0,2) cm, mảnh xương rời mỏm khuỷu xương trụ trái, khớp khuỷu trái vận động không hạn chế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6% + 1%.

- Vết thương phần mềm cổ tay trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (02 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Sây sát da vùng thắt lưng đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (15 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

- Vết thương mặt mu bàn tay phải đứt gân duỗi các ngón 3, 4, 5 bàn tay phải đã được phẫu thuật điều trị khâu nối. Hiện các ngón 3, 4, 5 bàn tay phải vận động gập-duỗi hạn chế, để lại sẹo vết thương kích thước (6,5 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% + 1% + 1% + 1%.

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn D tại thời điểm giám định là: 14% (Mười bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

+ Các vết thương khuỷu tay trái, bàn tay phải do vật sắc gây ra; Sây sát da vùng thắt lưng do vật tày gây ra.

+ Sây sát da vùng thắt lưng có chiều hướng lực tác động từ sau ra trước; các vết thương khuỷu tay trái, cổ tay trái, bàn tay phải có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Về tang, vật chứng của vụ án:

Ngày 23/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình đã tạm giữ 01 cây dao dài 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng và 01 chiếc xe mô tô biển số 37Z6-9371, sẽ chuyển vào kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định pháp luật.

Về phần dân sự: Kim Văn L đã bồi thường cho ông D 150.000.000 đồng. Ông D đã làm đơn bãi nại cho L.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS-BB ngày 15/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Kim Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Kim Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Người bị hại ông Nguyễn Văn D yêu cầu bị cáo Kim Văn L bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 180.000.000 đồng, bị cáo đồng ý đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện này. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng

Về phần dân sự: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 590, Điều 357 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Kim Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi xâm hại sức khỏe cho ông Nguyễn Văn D số tiền 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng

Trả lại cho bị cáo L: 01 chiếc xe mô tô biển số 37Z6-9371.

Lời nói sau cùng của bị cáo L: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/01/2024, tại tổ tự quản số 06, xã Phan Lâm, huyện Bắc Bình bị cáo Kim Văn L đã vung dao dài khoảng 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi bằng chém 02 cái liên tiếp hướng từ trên xuống vào người ông D thì ông D lấy 01 cái ghế nhựa màu đỏ đưa lên đỡ, L chém trúng vào ghế làm gãy đôi. L tiếp tục dùng dao chém khoảng 04 cái liên tiếp hướng từ trên xuống vào người ông D thì ông D đưa tay trái và tay phải lên đỡ thì trúng 02 cái vào tay trái (01 cái vào khuỷu tay và 01 cái vào cổ tay trái) và 02 cái trúng vào tay phải (01 cái trúng vào cẳng tay phải và 01 cái trúng vào mu bàn tay phải) gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Kim Văn L dùng dao là “Hung khí nguy hiểm” chém theo hướng từ trên xuống vào người ông D thì ông D lấy ghế nhựa lên đỡ thì L chém trúng vào ghế làm gãy đôi nhưng bị cáo vẫn tiếp tục dùng dao chém vào người ông D nên ông D đưa tay trái và tay phải lên đỡ thì trúng 02 cái vào tay trái và 02 cái trúng vào tay phải, hành động của bị cáo L thể hiện “tính chất côn đồ” hành vi nêu trên của bị cáo L đã phạm vào tội: Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Nguyên nhân là do mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt hằng ngày nhưng bị cáo L có bản tính hung hăng, bị cáo không chọn cách giải quyết mâu thuẫn với tinh thần hòa giải mà dùng bạo lực để giải quyết.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kim Văn L đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét khi quyết định hình phạt. Vợ bị cáo mới sinh con năm 2024 nên bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo Kim Văn L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 xử cho bị cáo L thấp hơn khung hình phạt nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo Kim Văn L có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên L phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm nên xét cần phải xử lý nghiêm khắc. Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó phòng ngừa chung.

[5] Về tang vật của vụ án:

- Cây dao dài 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô biển số 37Z6-9371 đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo L.

[6] Về phần dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 180.000.000 đồng, bị cáo đồng ý đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện này. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.0000 đồng bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Kim Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Kim Văn L **01** (Một) năm tù, thời gian ở tù tính từ ngày chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 50 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng

Trả lại cho bị cáo L: 01 chiếc xe mô tô biển số 37Z6-9371.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2024 giữa Công an huyện Bắc Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 590, Điều 357 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Kim Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Nguyễn Văn D số tiền là 180.000.000 đồng, hai bên đã thực hiện giao nhận số tiền 150.000.000 đồng nay bị cáo L tiếp tục bồi thường cho ông D số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Kim Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13/9/2024.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện);
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh